

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HSST
Ngày 10 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Cung
2. Ông Vũ Văn Thao

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên mô, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo: **Vũ Trọng Đ**, sinh năm 1983 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 3, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố Vũ Văn B (đã chết), họ tên mẹ Phạm Thị Ng; Vợ con chưa có; Tiền án: Bản án số 43/2011/HSST ngày 29/11/2011 của TAND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” án phí 200.000đồng. Ngày 17/4/2012 chấp hành xong án phí, ngày 06/02/2013 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 01/2015/HSST ngày 08/1/2015 TAND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” án phí 200.000đồng. Ngày 16/01/2015 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ban hành kháng nghị số 57/QĐKN – VKS – HS đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định áp dụng tình tiết tăng nặng “ Tái phạm” đối với Vũ Trọng Đ. Tại bản án phúc thẩm số 22/HSPT ngày 11/3/2015 TAND tỉnh Nam Định giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, ngày 12/6/2015 chấp hành xong án phí, ngày 1/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án số 47/2018/HSST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” án phí 200.000đồng, ngày 30/8/2018 chấp hành xong án phí, ngày 07/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù;

Tiền sự: có 02 tiền sự Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 122 ngày 15/7/2013 của Công an huyện Yên Mô xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 210 ngày 21/7/2017 Công an huyện Yên Mô xử phạt 1.000.000đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành. Nhân thân bị cáo có nhân thân xấu về hành vi “Hủy hoại tài sản” vào năm 2004 và “ trộm cắp tài sản” vào năm 2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2019 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đạt: Ông Phạm Duy Hưng là trợ giúp viên pháp lý Nhà Nước tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

Người bị hại: Ông Tạ Ngọc Lâm, sinh năm 1945, trú tại thôn Thạch Lỗi xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Trọng Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Trọng Đ là người thường xuyên sử dụng ma túy và đã có 03 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sáng ngày 07/10/2019, Vũ Trọng Đ bắt xe Buyt từ thành phố Tam Điệp ra thành phố Ninh Bình tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến chân cầu Non Nước, Đ xuống xe đi bộ qua cầu sang địa phận thôn Dinh Tàn, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, khi cách chân cầu khoảng 100 mét thì gặp một người đàn ông không quen biết, Đ hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng. Đ lấy số tiền 100.000 đồng trong tổng số tiền 150.000 đồng mang theo đưa cho người đàn ông rồi cầm gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, Đ mở ra xem thấy bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Biết đây là ma túy nên Đ gói lại như cũ rồi bỏ vào túi áo ngực. Sau khi mua được ma túy Đ đi bộ theo đường cũ để ra bắt xe về nhà, trên đường đi Đ gặp một người bạn quen biết từ trước tên là Linh, sinh năm 1987, Đ không biết cụ thể nơi ở của Linh chỉ biết Linh là người ở xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Sau khi hỏi han, nói chuyện thấy Linh có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub biển kiểm soát 35F8-1393 Đ hỏi mượn để đi có việc, sẽ quay lại trả sau thì Linh đồng ý.

Sau khi nhận xe mô tô của Linh, Đ điều khiển qua cầu Non Nước sang địa phận thành phố Ninh Bình thì dừng lại, lấy gói ma túy để trong túi áo ngực cho vào lỗ hổng dưới yên xe, lột 01 đoạn băng dính màu đen kích thước(17 x 02) cm dán ở đèn xe mô tô dính lại để cất dấu gói ma túy. Lúc này, do không có tiền để tiêu sài nên Vũ Trọng Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ điều khiển xe mô tô về khu vực huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tìm tài sản trộm cắp. Để tránh bị phát hiện Đ tháo biển kiểm soát xe mô tô lắp quay mặt có số vào trong. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm 2, thôn Thạch Lỗi, xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Đ phát hiện chùa Tràng Khánh vắng người, Đ đi xe vào dựng trong khuôn viên chùa. Đ xuống xe quan sát không có ai, thấy cửa chính

chùa khóa, Đ đi đến khu vực cửa hông chùa, thấy cửa không khóa, Đ dùng tay mở cửa, lên vào bên trong. Đ quan sát thấy có 01 hòm công đức được làm bằng khung nhôm kính kích thước (55 x 82 x 45)cm bên trong có nhiều loại tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam có mệnh giá khác nhau từ 500 đồng đến 20.000 đồng được đặt phía bên trái gian thờ chính. Đ lấy 01 chiếc dùi gõ dùng gỗ gõ đặt trên chiếu trong gian thờ chính cầm ở tay phải đập một phát, làm mặt kính phía trước hòm bị vỡ. Đ đặt chiếc dùi vào vị trí cũ, lấy 01 túi ni lông màu hồng trên nóc tủ để đồ thờ, dùng tay phải cho vào bên trong hòm công đức lấy tiền cho vào túi ni lông. Do sợ bị phát hiện nên Đ không lấy hết số tiền trong hòm công đức. Ngay sau đó, Đ cầm túi ni lông đựng số tiền vừa lấy được đi ra ngoài, khép cửa lại như cũ rồi đi đến nơi để xe mô tô. Do vội vàng nên Đ làm rơi một số tiền từ trong túi ni lông ra nền gian thờ chính trong chùa. Khi đi qua sân chùa Đ lấy 01 thùng nhựa loại thùng đựng sơn để ở sân cầm theo giả làm người đang đi làm nhằm mục đích tránh bị phát hiện. Đ đến vị trí để xe mô tô, đặt chiếc thùng nhựa lên giá để hàng giữa thân xe và cầm túi ni lông bên trong đựng số tiền vừa trộm cắp được bỏ vào trong ống của chiếc quần mưa màu xanh nhãn hiệu Thủy&Sơn gấp lại rồi cuộn trong chiếc áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu “Rando” có sẵn trên xe khi mượn L. Sau đó, Đ buộc bộ quần áo mưa trên giá để hàng phía sau xe mô tô, rồi điều khiển xe mô tô ra khỏi chùa Tràng Khánh. Đ điều khiển xe đi về khu vực Cầu Rào thuộc thôn Thọ Bình, xã Yên Phong, huyện Yên Mô, khi cách Cầu Rào khoảng 20m, Đ vớt chiếc thùng nhựa xuống bên trái đường, đi vào bãi đất trống, dừng xe lấy túi ni lông đựng số tiền trộm cắp được ra kiểm đếm được 2.050.000 đồng. Đ lấy số tiền 850.000 đồng bỏ vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc cùng với số tiền 50.000 đồng của mình, số tiền còn lại là 1.200.000 đồng Đ bỏ vào ống quần mưa gói trong áo mưa rồi buộc trên giá để hàng phía sau như ban đầu.

Khoảng 18 giờ 06 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe đi đến khu vực thôn Trại Sỏi, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô thì gặp tổ công tác công an huyện Yên Mô đang tuần tra, thấy xe mô tô của Đ lắp biển số ngược vào trong, có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện tại vị trí lỗ hổng dưới yên xe mô tô có 01 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng kích thước (7,5x7,6)cm bên trong có chất dạng cục màu trắng, Đ khai nhận là Heroine, Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Ngay tại chỗ, Công an huyện Yên Mô đã lập biên bản thu giữ và niêm phong 01 gói giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chất dạng cục màu trắng ký hiệu M1; Thu giữ số tiền 2.100.000 đồng, trong đó Đ khai nhận trộm cắp tại chùa Tràng Khánh 2.050.000 đồng và 50.000 đồng là tiền của Đ. Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub 70, biển kiểm soát 35F8-1393; 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Trọng Đ; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Rando, 01 quần mưa màu xanh đen nhãn hiệu Thủy&Sơn; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu xanh, đỏ, đen; 01 khẩu trang y tế màu trắng xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, có quai cài nhãn hiệu “Asia”; 01 chiếc dùi kim loại dài 29,7cm, đường kính 02cm, một đầu nhọn dạng bốn cạnh, một đầu dẹt; 01 túi ni lông màu hồng kích thước (33x23)cm; 01

sợi dây cao su dài 230cm, đường kính 0,5cm, bên ngoài màu vàng cam, bên trong màu đen; 01 đoạn băng dính màu đen kích thước (17x02)cm;

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mô tiến hành mở niêm phong, cân xác định tổng khối lượng gói ký hiệu M1 là 0,3406 gam, trong đó khối lượng bì là 0,2649 gam; khối lượng chất bột dạng cục màu trắng là 0,0757 gam. Kết luận giám định số 309/KLGĐ-PC09-MT ngày 09/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0757 gam là ma túy, loại Heroine*”.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, có số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số: 01 ngày 13 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Vũ Trọng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt từ 9 đến 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 24 đến 36 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 08/10/2019.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định, mặt ngoài có chữ Công an tỉnh Ninh Bình, phòng kỹ thuật hình sự, số 309/KLGĐ – PC09 – MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Vũ Trọng Đ, sinh năm 1983, trú tại xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; Mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng, ký hiệu M1, có khối lượng 0,0259 gam, là ma túy , loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 túi ni lông màu hồng, kích thước (33 x 23) cm; 01 chiếc mũ phớt (mũ lưỡi trai) bằng vải có màu xanh, đỏ, đen, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 chiếc khẩu trang màu trắng xanh loại khẩu trang Y tế cũ, đã qua sử dụng; 01 đoạn băng dính màu đen kích thước (17 x 2) cm; 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xanh (04 túi) gắn nhãn Milano Dolec và Gabbana Italia; 01 chiếc áo sơ mi nam dài tay màu xanh kẻ sọc trắng, cúc bằng nhựa màu trắng, gắn mác GIORDANO, size M; 06 mảnh kính (thủy tinh) trong suốt, hình dạng không xác định, độ dày kính là 0,35cm, mảnh lớn nhất có kích

thước (38 x 12) cm, mảnh nhỏ nhất có kích thước (9 x 6) cm .

- Trả lại cho Vũ Trọng Đ số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng.

- Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án để miễn án phí đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy và trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên, bị cáo cũng thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội và nói lời sau cùng đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội Đồng Xét xử xem xét, sau khi khởi tố bị cáo thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra, giao nộp đầy đủ chứng cứ để giải quyết vụ án nên cho bị cáo được hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có mẹ già trên 80 tuổi, bố bị cáo là người có công với cách mạng có huân chương kháng chiến, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo là hộ cận nghèo nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án để miễn án phí cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là phù hợp với kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp với nhau nên có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 07/10/2019, Đ đi sang khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mua 01 gói Heroine có khối lượng 0,0757 gam, với giá 100.000đồng Đ cất giấu dưới yên xe mô tô với mục đích sử dụng cho bản thân. Do không có tiền tiêu sài nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 08 giờ ngày 07/10/2019 Lợi dụng sơ hở của trụ trì chùa Tràng Khánh, thuộc xóm 2 thôn Thạch Lỗi, xã Khánh Dương, huyện Yên Mô không có người trông coi, Vũ Trọng Đ đã lén lút đột nhập vào trong chùa, phá hòm công đức lấy đi số tiền 2.149.500 đồng (bao gồm 2.050.000đồng Đ lấy trộm được mang theo người và 99.500 đồng Đ lấy nhưng làm rơi tại sân chùa). Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đến khoảng

18 giờ 06 phút cùng ngày khi Đ đang lưu thông trên đường tại khu vực thôn Trại Sỏi, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Mô phát hiện, thu giữ số ma túy và số tiền Đ đã trộm cắp.

[3] Bị cáo Vũ Trọng Đ có hành vi cất dấu chất ma túy trên xe mô tô của mình đang quản lý với số Heroine có khối lượng 0,0757 gam, do bị cáo đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên tiền án này làm tình tiết định tội.

Hành vi cất dấu ma túy nhằm mục đích sử dụng là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Vì vậy ba ngành làm án huyện Yên Mô đã xác định vụ án Vũ Trọng Đ là án “Trọng điểm” để nhanh chóng điều tra, truy tố và đưa ra xét xử nhằm ngăn chặn và có tính tuyên truyền nhằm đẩy lùi tội phạm trên địa bàn.

Tại điểm a Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

b) ...”

Đối với Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản Vũ Trọng Đ đã trộm cắp tài sản có trị giá 2.149.500 đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi trên của Đ đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a... ”

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có 3 tiền án về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án. Đối với hành vi tàng trữ Heroin có khối lượng 0,0757 gam, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì 1 tiền án của bị cáo được dùng làm yếu tố Định tội, do vậy các tiền án còn lại tính làm tình tiết tăng nặng “ tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ. quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố là người có công trong cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc (được tặng thưởng huy

chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì), nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu bị xử lý về hành vi “Hủy hoại tài sản” vào năm 2004 và “trộm cắp tài sản” vào năm 2017. Bị cáo có 02 tiền sự : Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 122 ngày 15/7/2013 của Công an huyện Yên Mô xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 210 ngày 21/7/2017 Công an huyện Yên Mô xử phạt 1.000.000đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng loại hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Do bị cáo phạm nhiều tội nên khi quyết định hình phạt cần quyết định đối với từng tội và tổng hợp chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, Đ khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của người này do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Cub biển kiểm soát 35F8 – 1393 và 01 áo mưa, 01 quần áo mưa, 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc dùi kim loại, 01 sợi dây cao su Đ khai mượn của bạn tên là L trú tại xã Yên bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Qua điều tra cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh đối với người có tên là L nhưng chưa làm rõ được nguồn gốc chiếc xe mô tô và tài sản nên trên. Qua tra cứu xác định chiếc xe trên được chứng nhận đăng ký tên ông Phạm Văn Th, sinh năm 1967 trú tại xóm Thượng, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Do đó cơ quan Điều tra tách tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô cùng những vật chứng ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với số tiền 2.374.500đồng (gồm số tiền 2.050.000đồng thu giữ của Vũ Trọng Đ, 225.000đồng thu giữ tại hòm công đức, 99.500đồng thu giữ trên nền chùa Tràng Khánh) Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Tạ Ngọc L, ông L đã nhận lại tài sản không có đề nghị gì.

- Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dùng chiếc dùi gỗ đập vỡ mặt kính phía trước hòm công đức, ông L là người được giao quản lý, trông coi chùa Tràng Khánh không yêu cầu Đ phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết .

- Số vật chứng gồm: 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định, mặt ngoài có chữ Công an tỉnh Ninh Bình, phòng kỹ thuật hình sự, số 309/KLGĐ – PC09 – MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Vũ Trọng Đ có khối lượng 0,0259 gam ma túy, loại Heroine; 01 túi ni lông màu hồng, kích thước

(33 x 23) cm là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc mũ phớt; 01 chiếc khẩu trang; 01 đoạn băng dính màu đen; 01 chiếc quần dài; 01 chiếc áo sơ mi; và 06 mảnh thủy tinh là vật chứng cũng như tài sản của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy số vật chứng trên.

Đối với số tiền 50.000đồng mà cơ quan điều tra đã thu giữ của Vũ Trọng Đ là tài sản của Đạt không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí. Bị cáo là hộ cận nghèo nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án để miễn án phí đối với bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 55; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

+ Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trọng Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Trọng Đ 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 08/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong theo quy định, mặt ngoài có chữ Công an tỉnh Ninh Bình, phòng kỹ thuật hình sự, số 309/KLGD – PC09 – MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Vũ Trọng Đ, sinh năm 1983, trú tại xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; Mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng, ký hiệu M1, có khối lượng 0,0259 gam, là ma túy , loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 túi ni lông màu hồng, kích thước (33 x 23) cm; 01 chiếc mũ phớt (mũ lưỡi trai) bằng vải có màu xanh, đỏ, đen, không

có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 chiếc khẩu trang màu trắng xanh loại khẩu trang Y tế cũ, đã qua sử dụng; 01 đoạn băng dính màu đen kích thước (17 x 2) cm; 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xanh (04 túi) gắn nhãn Milano Dolec và Gabbana Italia; 01 chiếc áo sơ mi nam dài tay màu xanh kẻ sọc trắng, cúc bằng nhựa màu trắng, gắn mác GIORDANO, size M; 06 mảnh kính (thủy tinh) trong suốt, hình dạng không xác định, độ dày kính là 0,35cm, mảnh lớn nhất có kích thước (38 x 12) cm, mảnh nhỏ nhất có kích thước (9 x 6) cm .

- Trả lại cho Vũ Trọng Đ số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng.

Chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2019 và ủy nhiệm chỉ lập ngày 13/12/2019 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo Vũ Trọng Đ ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà